

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số 97/2017/HSST
Ngày 20/12/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Long Điền, ngày 20 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Anh

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Thủy

- Bà Trần Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 20 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền. Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 99/2017/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm: 199 tại Bà Rịa Vũng Tàu
ĐKKHKT: ấp Ac, xã A, huyện L, tỉnh B; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; con ông Lê Văn H) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm:197; Vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự : Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/7/2017. Có mặt

- Bị hại: Nguyễn Thị V, sinh năm: //2002

Nơi cư trú: khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh B. Có mặt

Người giám hộ cho bị hại: Ông Trần Văn N, sinh năm 197 là cha ruột của bị hại

Nơi cư trú: Tổ 3 khu phố N, phường K, thành phố B, tỉnh B. Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Hoàng Thị Thủy- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Có mặt

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm : 197

Nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện L, tỉnh B. Có mặt

- Người làm chứng: Lê Ngọc M, sinh năm 199

Nơi cư trú: Tổ 7 ấp A, xã A, huyện L, tỉnh B. Vắng mặt

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th quen biết cháu Nguyễn Thị V (sinh ngày //2002) được khoảng 01 năm và cả hai có quan hệ tình cảm yêu thương nhau. Vào khoảng 22 giờ một ngày trong tháng 7/2017, Th điều khiển xe mô tô của mình đến nhà V tại khu phố L, thị trấn L, huyện L chơi. Đến nơi, T và V ngồi nói chuyện với nhau tại phòng khách. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày, V kêu T ngủ lại nhà V, T đồng ý. Cả hai vào phòng ngủ của V và đóng cửa lại rồi nằm xuống nệm trải dưới nền đất. T và V nằm nói chuyện và ôm hôn nhau, T đề nghị V cho quan hệ tình dục, V đồng ý. V cởi áo của T ra, T dùng tay cởi quần áo của V và tự cởi chiếc quần của mình ra. Sau đó T nằm xuống nệm rồi kêu V ngồi lên người T rồi cả hai quan hệ tình dục giao cấu với nhau. Được một lúc, V thấy đau nên nói T không quan hệ tình dục nữa, T đồng ý rồi cả hai đi ngủ. Sau đó, người nhà cháu V phát hiện và yêu cầu T đi về, cháu V kể lại sự việc cho gia đình nghe. Ngày 25/7/2017, ông Trần Văn N(cha ruột cháu V) dẫn cháu V đến cơ quan công an trình báo sự việc. Tại cơ quan điều tra, Th đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Qua điều tra xác định: Trước đó vào khoảng tháng 4/2017 và khoảng tháng 5/2017 T cùng với cháu V đến nhà nghỉ Á D thuộc thành phố B, tỉnh B và tại đây T đã 02 lần quan hệ tình dục với cháu V.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 223/TD ngày 01/8/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu kết luận đối với cháu Nguyễn Thị V như sau: Không có xây xát da hay bầm tím ở âm hộ và vùng bẹn đùi hai bên; Màng trinh không có vết rách cũ và mới.

Về trách nhiệm dân sự: Mẹ của bị cáo là Nguyễn Thị T đã bồi thường 1.500.000đ cho bị hại.

Tại bản cáo trạng số 99/QĐ-KSĐT ngày 20 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Giao cấu với trẻ em” theo điểm a khoản 2 Điều 115 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Thị V và người giám hộ Trần Văn Ng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn T, bị hại V không yêu cầu bồi thường, giám hộ của bị hại ông Trần Văn N yêu cầu bị cáo bồi thường sức khỏe, danh dự cho bị hại là 30.000.000đ. Bà Nguyễn Thị T không có ý kiến gì về số tiền 1.500.000đ đã bồi thường cho bị hại.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại bà Hoàng Thị Thủy thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo, đề nghị xem xét cho bị cáo theo đề nghị của bị hại, về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa giám hộ của bị hại và bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo ăn năn hối hận về việc làm của mình, xin giảm nhẹ để trở về đoàn tụ với gia đình. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại 30.000.000đ thiệt hại về danh dự và sức khỏe.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội

“Giao cấu với trẻ em”, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115; điểm p,b khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự, mức án đối với bị cáo T từ 03 đến 04 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữ bị cáo và người giám hộ của bị hại, theo đó bị cáo bồi thường cho bị hại 30.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, giám hộ của bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi của mình, lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa xác định: Vào khoảng 22 giờ một ngày của tháng 7/2017, tại nơi ở của bị hại Nguyễn Thị V thuộc khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh B, Nguyễn Văn T đã có hành vi giao cấu với bị hại Nguyễn Thị V, sinh ngày 0//2002 bị phát hiện, mặc dù bị cáo giao cấu với bị hại có sự đồng ý của bị hại, nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi giao cấu bị hại ở độ tuổi từ 13 đến dưới 16 tuổi, vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Giao cấu với trẻ em”. Ngoài ra trước đó trong thời gian từ tháng 4 đến tháng 5/2017 đã xác định Nguyễn Văn T giao cấu với bị hại 02 lần tại nhà nghỉ ÁDg, thành phố B, tỉnh B, nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần vì phạm điểm a khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển tâm lý của bị hại, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, vì vậy cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã bồi thường một phần thiệt hại, do vậy áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: Không có nên không xét đến

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người giám hộ của bị hại ông Trần Văn N. Theo đó bị cáo bồi thường thiệt hại về danh dự, sức khỏe cho bị hại số tiền 30.000.000đ

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Giao cấu với trẻ em*”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 03(ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2017

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 590, 592 Bộ luật dân sự, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người giám hộ cho bị hại, theo đó bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường danh dự, sức khỏe cho bị hại Nguyễn Thị V số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ(hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đ(một triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người giám hộ, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- TAND tỉnh BRVT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- Sở tư pháp tỉnh BRVT;
- UBND xã A,
huyện L, T. BRVT;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trọng Anh